

TRƯỜNG ĐH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG HÀ NỘI  
VIỆN TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG  
BỘ MÔN NGÂN HÀNG

---

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**Hệ đào tạo: Đại học chính quy**

**Ngành: Tài chính - Ngân hàng**

**Chuyên ngành: Tài chính doanh nghiệp**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: Nghiệp vụ ngân hàng thương mại
  - + Tiếng Anh: Commercial banking
- Mã học phần: DTN.01.03
- Đối tượng học: Sinh viên ngành Tài chính – Ngân hàng, chuyên ngành TCDN
- Số tín chỉ: 03
- Vị trí của học phần trong CTĐT

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		<input type="checkbox"/> Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết: Lý thuyết Tài chính- Tiền tệ (DTN.02.07)
- Học phần học trước: Nguyên lý kế toán (DKT.01.20)
- Học phần song hành: TCDN1, TCDN2
- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 150 giờ
  - + Nghe giảng lý thuyết: 28 tiết
  - + Chữa bài tập: 12 tiết
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm; Thực hành: 6 tiết
  - + Kiểm tra: 2 tiết
- Hoạt động khác (tự học, nghiên cứu, tham quan trải nghiệm): 102 tiết
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ Ngân hàng, Viện Tài chính – Ngân hàng
- Giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):

1) Họ và tên: Th.S. Nguyễn Thị Thanh Huyền

Chức danh: Phó trưởng bộ môn - Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0904040782; Email: [huyenntt@fbu.edu.vn](mailto:huyenntt@fbu.edu.vn)

2) Họ và tên: Th.S. Phạm Thị Hồng Nhung

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT 0975522885; Email: [nhungpth@fbu.edu.vn](mailto:nhungpth@fbu.edu.vn)

3) Họ và tên: Th.S. Hoàng Hồng Hạnh

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0988257683; Email: [hoanghonghanh@fbu.edu.vn](mailto:hoanghonghanh@fbu.edu.vn)

## 2. Mô tả học phần

Môn học nghiên cứu những vấn đề cơ bản về: NHTM và hệ thống NHTM (lịch sử ra đời, chức năng, vị trí, nhiệm vụ, các loại hình NHTM hiện nay); các nghiệp vụ chủ yếu của NHTM (nghiệp vụ huy động vốn tiền gửi, phát hành GTCG, nghiệp vụ thanh toán, nghiệp vụ thẻ, nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ, kinh doanh vàng bạc, đá quý, dịch vụ NHĐT). Một số hình thức cấp tín dụng cơ bản của NHTM như cho vay tiêu dùng, cho vay bổ sung VLD, cho vay theo DAĐT, cho vay thấu chi, bảo lãnh.

## 3. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần
CSO 1.1	Sinh viên sử dụng kiến thức về nghiệp vụ huy động vốn tiền gửi, phát hành GTCG, Xử lý được các nghiệp vụ thanh toán chuyển tiền, thanh toán thẻ của các NHTM, Xử lý nghiệp vụ về kinh doanh ngoại tệ, kinh doanh vàng bạc, Xử lý nghiệp vụ cấp tín dụng của các NHTM.
CSO 2.1	Giúp cho người học hình thành được kỹ năng để thực hiện được các nghiệp vụ chủ yếu phát sinh trong quá trình hoạt động của ngân hàng thương mại.
CSO 2.2	Rèn luyện cho người học kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm; tổ chức, quản lý, điều hành nhóm làm việc có hiệu quả.
CSO 3.1	Tuân thủ pháp luật, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần hợp tác và phục vụ cộng đồng. Hình thành năng lực tự chủ, khả năng sáng tạo, khả năng lập kế hoạch và quản lý các nguồn lực cho bất kỳ lĩnh vực nào trong cuộc sống, có khả năng tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn..

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần - CLO (Course Learning Outcomes)

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CĐR của CTĐT	Mức độ đóng góp cho CTĐT
<b>CĐR về kiến thức:</b>				
CSO 1.1	CLO 1.1	<b>Giải thích</b> được các kiến thức cơ bản của chuyên ngành đề thực hiện tốt các nghiệp vụ trong hoạt động kinh doanh của ngân hàng thương mại và tổ chức tín dụng khác: Nghiệp vụ huy động vốn, nghiệp vụ sử dụng vốn, nghiệp vụ ngân hàng đối ngoại, hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán, ngân quỹ và các hoạt động khác.	PLO 1.3	3
	CLO 1.2	<b>Vận dụng</b> được kiến thức chuyên môn để phân tích yêu cầu nghiệp vụ để xử lý các nghiệp vụ trong hoạt động kinh doanh của ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng.	PLO 1.3	2
<b>CĐR về kỹ năng:</b>				
CSO 2.1	CLO2.1	Thực hành được các nghiệp vụ chủ yếu phát sinh trong quá trình hoạt động của ngân hàng thương mại và tổ chức tín dụng khác.	PLO2.1 PLO2.2	2 2
	CLO2.2	Rèn luyện cho người học kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm; tổ chức, quản lý, điều hành nhóm làm việc có hiệu quả.	PLO2.4 PLO2.5	2 2
<b>CĐR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</b>				
CSO 3.1	CLO 3.1	Thể hiện ý thức kỷ luật, đạo đức nghề nghiệp; năng lực tự chủ, tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân; có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu; thể hiện nguyện vọng và ý chí không ngừng học hỏi vươn lên.	PLO 3.1 PLO 3.2 PLO 3.3	2 2 1

*Mức độ đóng góp:*

[*Hướng dẫn: Mức đóng góp: nhiều (3); trung bình (2); ít (1); không (-).*]

#### 5. Học liệu

##### 5.1. Tài liệu chính:

[1]. TS. Vũ Thị Lợi (chủ biên), Nghiệp vụ Ngân hàng thương mại, Trường ĐH Tài chính – Ngân hàng Hà Nội, NXB Thống kê, năm 2014.

[2]. ThS. Vũ Thị Thúy Hương (chủ biên), Câu hỏi và Bài tập tài Nghiệp vụ Ngân hàng thương mại, Trường ĐH Tài chính – Ngân hàng Hà Nội, NXB Thống kê, năm 2017.

## 5.2. Tài liệu tham khảo

[1]. PGS.TS. Đinh Xuân Hạng; TS. Nghiêm Văn Bảy (chủ biên) (2021), Giáo Trình Quản trị ngân hàng thương mại 1, Học Viện Tài Chính - NXB Tài Chính.

[2]. TS. Nghiêm Văn Bảy; Th.S. Trần Cảnh Toàn (chủ biên) (2022), Giáo Trình Quản trị ngân hàng thương mại 2, Học Viện Tài Chính - NXB Tài Chính.

## 5.3 Trang Web

- Trang Web của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: <https://www.sbv.gov.vn/>
- Trang Web tạp chí ngân hàng: <http://tapchinganhang.gov.vn>
- Trang Web của các NHTM

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

STT	Phương pháp dạy học	Lựa chọn
1	Phương pháp thuyết giảng	X
2	Phương pháp pháp vấn	X
3	Phương pháp dạy học theo nhóm: Làm việc nhóm;	X
4	Thảo luận	X
5	Giải quyết tình huống	X
6	Hướng dẫn tự học	X

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CDR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
<b>Bài 1</b>	<b>CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI</b> 1.1. Khái niệm NHTM và hệ thống NHTM Việt Nam 1.1.1. Khái niệm	2			1	7	CLO1.1, CLO1.2, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn,	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình -Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 1 - Đọc trước tài liệu theo hướng dẫn

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
	<p>1.1.2. Phân loại Hệ thống NHTM Việt Nam hiện nay và xu hướng phát triển</p> <p>1.2. Đặc trưng hoạt động kinh doanh của NHTM</p> <p>1.3. Khái quát các nghiệp vụ kinh doanh của NHTM</p> <p>1.3.1. Nghiệp vụ tạo lập nguồn vốn</p> <p>1.3.2. Nghiệp vụ cấp tín dụng</p> <p>1.3.3. Nghiệp vụ thanh toán và ngân quỹ</p> <p>1.3.4. Các nghiệp vụ kinh doanh khác</p>							<p>- Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận, trắc nghiệm sách bài tập</p> <p>- Nghiên cứu các nội dung sau:</p> <p>+ Thế nào là nguồn vốn, NVCSH, vốn điều lệ, pháp định của NHTM</p> <p>- Làm bài tập chương 1 (Sách bài tập)</p>	
Bài 2	<p><b>CHƯƠNG 2 : NGUỒN VỐN CỦA NHTM</b></p> <p>2.1. Khái niệm</p>	2			1	7	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học: + Đọc trước giáo</p>

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
	<p>2.2. Nội dung nguồn vốn của NHTM</p> <p>2.1.1 Vốn chủ sở hữu</p> <p>2.1.2 Vốn nợ</p> <p>2.3. Nghiệp vụ huy động vốn trong hoạt động kinh doanh của NHTM</p> <p>2.3.1 Nghiệp vụ tiền gửi</p> <p>2.3.1.1 Nghiệp vụ tiền gửi không kỳ hạn</p> <p>2.3.1.2 Nghiệp vụ tiền gửi có kỳ hạn</p> <p>2.3.1.3 Nghiệp vụ tiền gửi tiết kiệm</p> <p>- Chữa bài tập</p>							<p>trình chương 2</p> <p>Tình hình nguồn vốn, NVCSH của các Ngân hàng hiện nay (Top 10 NHTM có Vốn CSH lớn nhất ở Việt Nam hiện nay</p> <p>- Quy trình nghiệp vụ Tiền gửi thanh toán, TG GTCG của các NHTM</p> <p>- Phân biệt TGTT và Tiền gửi TK KKH</p> <p>- Phân biệt TGTK CKH và Phát hành</p>	
Bài 3	<p>2.3.2 Nghiệp vụ phát hành GTCG</p> <p>- Tổng kết chương và chữa bài tập chương 2</p>	1	2			7	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1,	<p>Thuyết giảng, Phát vấn</p> <p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận</p> <p>+ Làm bài tập chương 2 (Sách bài tập)</p>	
Bài 4	<b>CHƯƠNG 3 : NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ</b>	2			1	7	CLO1.1, CLO1.2,	<p>Thuyết giảng, Phát vấn</p> <p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết</p>	

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
	<b>NGHIỆP VỤ CHO VAY</b> 3.1. Khái niệm 3.2 Phân loại cho vay 3.2.1 Cho vay từng lần 3.2.2 Cho vay theo hạn mức 3.2.3 Chiết khấu 3.2.4 Thấu chi 3.2.5 Cho vay đồng tài trợ 3.3. Các yếu tố cơ bản của khoản vay 3.3.1 Số tiền cho vay 3.3.2 Thời hạn cho vay 3.3.3 Lãi suất cho vay						CLO2.1 CLO3.1,	Tổ chức học tập theo nhóm	trình -Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 3 + Các nhóm sinh viên đi thực tế NHTM xin các quy định về cho vay - Chuẩn bị bài theo các câu hỏi sau - So sánh cho vay từng lần và cho vay theo HMTD -Các yếu tố ảnh hưởng tới việc xác định cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay -Các nguyên tắc trong cho vay. Ý nghĩa nguyên tắc -Phân tích các điều kiện cho vay + Làm bài tập chương 2 (Sách bài tập) +Chuẩn bị nội dung thảo luận
Bài 5	3.4 Một số quy định pháp lý về cho vay 3.4.1 Nguyên tắc cho vay 3.4.2 Điều kiện	2	1			7	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình -Nội dung tự học: + Đọc trước giáo

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
	cho vay 3.4.3 Đối tượng cho vay 3.4.4 Bảo đảm tiền vay 3.4.5 Phương pháp tính lãi 3.4.6 Hợp đồng cho vay - Chữa bài tập								trình chương 3 -Trình bày quy trình cho vay - Tóm tắt quy định cho vay đã lấy tại các NHTM + Làm bài tập Sách bài tập chương 3 (Tài liệu bắt buộc)
Bài 6	3.5. Quy trình cho vay - Tổng kết chương và chữa bài tập chương 3 - Kiểm tra bài số 1	1	1	1		7	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình -Nội dung tự học: Làm bài tập Sách bài tập chương 3 (Tài liệu bắt buộc)
Bài 7	<b>CHƯƠNG 4 :            NGHIỆP VỤ            CHO VAY            TIÊU DÙNG</b> 4.1 Khái niệm 4.2 Đặc điểm cho vay tiêu dùng 4.2.1 Đối tượng cho vay 4.2.2 Nguồn trả nợ 4.2.3 Các đặc điểm khác 4.3 Các sản phẩm cho vay tiêu dùng	2			1	7	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn Tổ chức học tập theo nhóm	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình -Nội dung tự học: Đọc trước giáo trình chương 4 + Chia nhóm SV đến các NHTM tìm hiểu về cho vay tiêu dùng, sản phẩm cho vay tiêu dùng - Chuẩn bị bài theo nội dung sau - Thế nào là cho vay tiêu dùng. Đặc điểm cho vay



Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
	4.4 Thẩm định cho vay tiêu dùng								tiêu dùng - Nội dung cần thẩm định trong cho vay tiêu dùng + Làm bài tập Sách bài tập chương 4 (Tài liệu bắt buộc)
Bài 8	<b>- Chữa bài tập</b> <b>CHƯƠNG 5 :            NGHIỆP VỤ            CHO VAY            SXKD</b> 5.1 Nghiệp vụ cho vay bổ sung vốn lưu động 5.1.1 Khái niệm 5.1.2 Đặc điểm 5.1.3 Thẩm định cho vay bổ sung vốn lưu động	2	1			7	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1,  Thuyết giảng, Phát vấn	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình -Nội dung tự học: + Đọc giáo trình chương 4 + Làm bài tập Sách bài tập chương 4 (Tài liệu bắt buộc)	
Bài 9	5.2 Cho vay dự án đầu tư. 5.2.1 Khái niệm 5.2.2 Đặc điểm 5.2.3 Thẩm định cho vay dự án đầu tư. Tổng kết	2	1			7	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.1 CLO3.1,  Thuyết giảng, Phát vấn	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình -Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 5 + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận	

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
	chương và chữa bài tập chương 5 Kiểm tra bài số 2								+ Làm bài tập chương 5 (Tài liệu bắt buộc)
Bài 10	<p><b>CHƯƠNG 6 : NGHIỆP VỤ THANH TOÁN KDTM QUA NHTM</b></p> <p>6.1 Khái niệm và Đặc điểm</p> <p>6.1.1 Khái niệm</p> <p>6.1.2 Đặc điểm</p> <p>6.2 Một số quy định về TTKDTM qua NHTM</p> <p>6.2.1 Quy định về tài khoản thanh toán</p> <p>6.2.2 Quy định về chứng từ thanh toán</p> <p>6.2.3 Quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia</p> <p>6.3 Một số phương thức thanh toán KDTM qua NHTM</p> <p>- Chữa bài tập</p>	2	1			7	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 8</p> <p>+ SV tìm và nghiên cứu Nghị định của CP về TTKDTM, đi thực tế NH để xin các mẫu chứng từ về TTKDTM: Lệnh Chi (ủy nhiệm Chi, Nhờ thu (Ủy nhiệm thu, Séc, Thẻ ATM, Thẻ TDQT), quy định về các phương thức TT này?</p> <p>- SV chuẩn bị bài theo nội dung sau:</p> <p>-Thế nào là dịch vụ TT qua NH, TTKDTM.</p> <p>-Các chủ thể tham gia TTKDTM qua NHTM? Quyền và nghĩa vụ của các bên?</p> <p>- Vẽ sơ đồ và trình bày nội dung quy</p>

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
									trình của từng phương thức TTKDTM: Ủy nhiệm chi, Ủy nhiệm Thu, Thanh toán Thẻ, Séc CK, Séc Bảo chi?  + Làm bài tập Sách bài tập chương 8  (Tài liệu bắt buộc)
Bài 11	6.3.1 Thanh toán Ủy nhiệm chi (Lệnh chi) 6.3.2 Thanh toán Ủy nhiệm thu (Nhờ thu) 6.3.3 Thanh toán Thẻ 6.3.3.1 Thanh toán thẻ ATM 6.3.3.2 Thanh toán Thẻ Tín dụng quốc tế và nội địa - Chữa bài tập	2	1			7	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1,  Thuyết giảng, Phát vấn	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình  -Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 8 +So sánh thanh toán UNC và SCK?  - Thanh toán UNC và SBC? + Làm bài tập Sách bài tập chương 8  (Tài liệu bắt buộc, chương ....)	
Bài 12	6.3.4 Thanh toán Séc 6.3.4.1 Một số quy định chung	1	1		1	7	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1,  Thuyết giảng, Phát vấn	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình  -Nội dung tự học: + hành toán UNT	

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
	về Séc 6.3.4.2 Thanh toán Séc CK 6.3.4.3 Thanh toán Séc BC Tổng kết chương 6 và Chữa bài tập chương 6								và SCK? -+SV đi thực tế lấy các biểu Tỷ giá của các NHTM? + Làm bài tập Sách bài tập chương 8 (Tài liệu bắt buộc, chương 8)
Bài 13	<b>Chương 7: CÁC DỊCH VỤ KHÁC CỦA NHTM</b> 7.1 Dịch vụ bảo lãnh của NHTM 7.1.1 Khái niệm và phân loại 7.1.2 Quy trình nghiệp vụ bảo lãnh 7.2 Nghiệp vụ Kinh doanh ngoại tệ 7.2.1 Tỷ giá và các loại tỷ giá - Kiểm tra bài số 2	2		1		7	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.4, CLO2.1, CLO3.1, Thuyết giảng, Phát vấn	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình -Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 7,12 + Thế nào là Bảo lãnh của NHTM? Có các hình thức bảo lãnh nào? - Các bên tham gia dịch bảo lãnh? Các văn bản pháp lý trong nghiệp vụ bảo lãnh của NHTM? - Thế nào là tỷ giá hối đoái? Cách điều hành tỷ giá hối đoái của các quốc gia? + Làm bài tập Sách bài tập chương 7,12 (Tài liệu bắt buộc, chương ....)	

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
Bài 14	-7.2.2 Nghiệp vụ Kinh doanh ngoại tệ 7.2.2.1 Nghiệp vụ Mua bán ngoại tệ giao ngay 7.2.2.2 Nghiệp vụ mua bán ngoại tệ kỳ hạn 7.3 Dịch vụ Ngân hàng điện tử 7.3.1 Khái niệm và đặc điểm 7.3.2 Sản phẩm NHĐT Tổng kết chương và chữa bài tập Chương 7 - Chữa bài tập	2	1			7	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình -Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 12 + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 5.6.7 + Làm bài tập Sách bài tập chương 12 (Tài liệu bắt buộc, chương 12)
Bài 15	THẢO LUẬN NHÓM THEO NỘI DUNG ĐÃ PHÂN CÔNG	2	1			7	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn Tổ chức học tập theo nhóm	Phân chia công việc cho các thành viên trong nhóm Chuẩn bị nội dung thảo luận và trình bày tại lớp Chuẩn bị bài tập nhóm nộp giảng viên
Bài 16	- Chữa bài tập - Đánh giá hoạt động nhóm	1	1		1	7	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn Tổ chức học tập	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình -Nội dung tự học:

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
	- Công bố điểm quá trình - Hướng dẫn ôn tập							theo nhóm	+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận (sách bài tập) + Làm bài tập Sách bài tập chương 12
	<b>Tổng số tiết</b>	<b>28</b>	<b>12</b>	<b>2</b>	<b>6</b>	<b>105</b>			
	<b>Tổng tiết chuẩn</b>	<b>28</b>	<b>6</b>	<b>2</b>	<b>6</b>	<b>105</b>			

### 8. Nhiệm vụ của người học

- Tham dự giờ lên lớp: Tối thiểu 80% số tiết học trên lớp, trong phòng thực hành có sự giảng dạy, hướng dẫn trực tiếp của giáo viên;

- Bài tập, thảo luận:

+ Đọc tài liệu, chuẩn bị và tham gia thảo luận theo hướng dẫn của giáo viên;

+ Thực hiện đầy đủ các bài tập được giao;

- Làm bài kiểm tra định kỳ;

- Tham gia thi kết thúc học phần.

### 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

#### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành.

#### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Trọng số (%)	Hình thức đánh giá	Công cụ đánh giá	CLO	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Điểm chuyên cần	10	Đánh giá quá trình	Rubric	CLO4 CLO5	50% 50%
01 bài kiểm tra 50 phút giữa kỳ	30	Trắc nghiệm, tự luận	Theo thang điểm đề kiểm tra	CLO1 CLO2 CLO3	20% 40% 40%
01 bài kiểm tra 50 phút cuối kỳ		Trắc nghiệm, tự luận	Theo thang điểm đề kiểm tra	CLO1 CLO2 CLO3	20% 40% 40%
01 bài đánh giá tổng hợp kết quả làm Bài tập nhóm		SV báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ trong nhóm theo sự phân công của Trưởng nhóm.	Rubric	CLO1 CLO3 CLO4	20% 40% 40%
Bài thi hết học phần	60	Trắc nghiệm, tự luận	Theo thang điểm đề thi	CLO1 CLO2 CLO3	30% 30% 40%

### 9.3. Các Rubric đánh giá kết quả học tập

#### 9.3.1 Các Rubric đánh giá bài tập nhóm

\* **Phương pháp đánh giá:** PP đánh giá thuyết trình, làm việc nhóm

\* **Công cụ đánh giá:** Bảng kiểm, rubrics, bài thuyết trình (sản phẩm của nhóm)

Tiêu chí đánh giá	Trọng số	Mô tả mức chất lượng				
		Giỏi	Khá	Trung bình	TB yếu	Kém
		8,5 - 10	7 - 8,4	5,5 - 6,9	4,0 - 5,4	< 4,0
<b>1. Hình thức báo cáo</b>	10%	Bố cục hợp lý, đúng quy cách trình chiếu, logic	Bố cục khá hợp lý, rõ, đúng quy cách trình chiếu, khá logic	Bố cục khá hợp lý, rõ, chưa đúng quy cách trình chiếu	Bố cục thiếu hợp lý, chữ nhỏ	Trình bày cầu thả, đơn điệu

<b>2. Nội dung báo cáo</b>	40%	Trình bày $\geq$ 85% nội dung yêu cầu về chủ đề, có thêm các nội dung liên quan đóng góp vào việc mở rộng kiến thức	Trình bày khá đầy đủ nội dung yêu cầu về chủ đề, 70% - < 85% tổng số nội dung yêu cầu	Trình bày 55% - < 70% tổng số nội dung yêu cầu về chủ đề	Trình bày trên 40% - < 55% tổng số nội dung yêu cầu về chủ đề	Trình bày nội dung không liên quan hay nội dung quá sơ sài, không cung cấp được thông tin cần thiết
<b>3. Kỹ năng trình bày</b>	20%	Nói rõ, tự tin, thuyết phục, giao lưu người nghe	Nói rõ, tự tin, thuyết phục nhưng ít giao lưu người nghe	Nói rõ, khá tự tin, có giao lưu người nghe nhưng ít thuyết phục	Nói nhỏ, khá tự tin, có giao lưu người nghe nhưng không thuyết phục	Không thuyết phục, không giao lưu với người nghe
<b>4. Trả lời câu hỏi</b>	10%	Trả lời được $\geq$ 85% các câu hỏi	Trả lời khá đầy đủ, 70% đến < 85% câu hỏi	Trả lời được trên 55% đến < 70% câu hỏi	Trả lời được 40% - < 55% câu hỏi	Không trả lời được câu hỏi nào
<b>5. Làm việc nhóm (sự đóng góp của các thành viên)</b>	20%	Có phân chia nhiệm vụ rõ ràng và phân chia các phần báo cáo giữa các thành viên. Thể hiện sự cộng tác giữa các thành viên trong nhóm rõ ràng.	Có một số thành viên báo cáo và phân công rõ đóng góp của từng thành viên	Có một số thành viên báo cáo và chưa phân công rõ đóng góp của từng thành viên	Có sự phân công công việc chuẩn bị khá rõ cho báo cáo nhưng chỉ có một thành viên báo cáo	Chỉ một thành viên báo cáo

### 9.3.2 Rubric đánh giá chuyên cần

Tiêu chí	Tỷ lệ	Mức chất lượng					Điểm
		Rất tốt	Tốt	Đạt yêu cầu	Đạt, song cần cải thiện	Không đạt	
		10-8,5	8,4-7,0	6,9-5,5	5,4-4,0	4,0-0,0	
Mức độ tham dự theo TKB	50	Tham dự trên lớp đạt trên 90% số tiết học	Tham dự trên lớp đạt 85-90% số tiết học	Tham dự trên lớp đạt 80-85% số tiết học	Tham dự trên lớp đạt 80% số tiết học	Tham dự trên lớp dưới 80% số tiết học	
Mức độ tham gia	50	Nhiệt tình trao đổi,	Có trao đổi, phát	Có trao đổi, phát	Không trao đổi, phát	Không trao đổi, phát	



các hoạt động học tập		phát biểu, trả lời từ 2 câu hỏi, chữa ít nhất 1 bài tập	biểu, trả lời từ 2 câu hỏi	biểu, trả lời 1 câu hỏi	biểu, trả lời câu hỏi, chữa bài tập	biểu, trả lời câu hỏi, chữa bài tập	
-----------------------	--	---	----------------------------	-------------------------	-------------------------------------	-------------------------------------	--

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2022

**Viện Trưởng**



**PGS.TS. Nguyễn Thị Liên**

**Trưởng bộ môn**



**Th.S. Vũ Thị Thúy Hương**

**Người soạn đề cương**



**Th.S. Phạm Thị Hồng Nhung**